

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày 20-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tố Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 405/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Tr, sinh năm 2001 tại tỉnh Bạc Liêu; thường trú: Ấp V M, xã V H, huyện H B, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Số 18B/5 khu phố H Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nh, sinh năm 1981 và bà Dương Thị Th, sinh năm 1983; có 01 em ruột, sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2021 cho đến nay; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**Người tham gia tố tụng khác:*

- Người chứng kiến: Anh Trần Dân Thiên Ch; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Tr là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng tháng 6/2021, Tr lên mạng xã hội Facebook tìm mua ma túy dạng kẹo thì được một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đồng ý bán với giá 2.000.000 đồng.

Sau khi gửi địa chỉ nhà cho người bán thì có một người mặc áo Grap đến giao hàng, Tr đưa tiền và nhận gói hàng trong đó có ma túy dạng kẹo. Sau khi mua được ma túy Tr cất giấu ở góc nhà và sử dụng dần.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/8/2021, Công an phường B Th tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của Trần Văn Tr tại địa chỉ số 18B/5 khu phố H Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Khi thấy Công an vào kiểm tra, Tr liền lấy 01 gói nilon miệng kéo dính chứa 16 viên nén màu xanh và 01 gói nilon miệng kéo dính chứa 06 viên nén màu xanh ném xuống đất phía sau nhà nhưng đã bị Công an phát hiện và thu giữ. Tr thừa nhận ma túy của mình nên Công an lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon miệng kéo dính chứa 16 viên nén màu xanh và 01 (một) gói nilon miệng kéo dính chứa 06 viên nén màu xanh.

Kết luận giám định số 581/MT-PC09 ngày 03/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu viên nén gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng M1 = 3,2984 gam và M2 = 8,7458 gam.

Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 581/MT-PC09 ngày 03/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Văn Tr trên mạng xã hội Facebook, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Di A, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 23 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Trần Văn Tr với mức án từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong số 581/PC09 bên trong chứa các viên nén là ma túy, loại MDMA có khối lượng M1 = 1,8563 gam và M2 = 6,1474 gam, mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật cấm lưu thông đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Quá trình tố tụng, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị cáo Trần Văn Tr có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/8/2021, Kết luận giám định số 581/MT-PC09 ngày 03/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/8/2021, Công an phường B Th tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của Trần Văn Tr tại địa chỉ số 18B/5 khu phố H Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, phát hiện Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng M1 = 3,2984 gam và M2 = 8,7458 gam, loại MDMA.

Như vậy, hành vi tàng trữ ma túy có tổng khối lượng 12,0442 gam, loại MDMA của bị cáo Trần Văn Tr với mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo là người nghiện ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy đồng thời bị cáo là người nghiện ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bì thư được niêm phong số 581/PC09 bên trong chứa các viên nén là ma túy, loại MDMA có khối lượng M1 = 1,8563 gam và M2 = 6,1474 gam, mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Văn Tr trên mạng xã hội Facebook, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau, là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo cũng như việc xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong số 581/PC09 bên trong chứa các viên nén là ma túy, loại MDMA có khối lượng M1 = 1,8563 gam và M2 = 6,1474 gam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A với Chi cục thi hành án dân sự thành phố D A).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Tr phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

